| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THẠNH PHÚ**<br>Tỉnh Bến Tre | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **87**/2021/QĐST-HNGĐ | *P, ngày 27 tháng 4 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2021 về việc "*Ly hôn và chia tài sản chung*", giữa:

- *Nguyên đơn*: Phạm Thị Ánh P, sinh năm 1994. Nơi cư trú: ấp PLP, xã PK, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Huỳnh Văn T, sinh năm 1987. Nơi cư trú: ấp P LP, xã P K, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 115 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2021.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Ánh Pvới anh Huỳnh Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: chị Phạm Thị Ánh Phvới anh Huỳnh Văn Tthuận tình ly hôn. Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn các bên không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về con chung*: Chị Ánh P được trực tiếp nuôi dưỡng Huỳnh Phương N, sinh ngày 04/5/2014 và Huỳnh Phương A, sinh ngày 22/02/2017. Anh Tkhông cấp dưỡng nuôi con do chị P không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo qui định.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết

- Về nợ chung: chị P, anh Ttrình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân và gia đình*: chị P đồng ý nộp toàn bộ số tiền án phí: 150.000đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp theo biên lai thu số: 0005598 ngày 28 tháng 01 năm 2021.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả lại cho chị P số tiền 150.000đồng theo biên lai thu số: 0005598 ngày 28 tháng 01 năm 2021 và số tiền 1.312.500đồng theo biên lai thu số 0005597 ngày 28 tháng 01 năm 2021.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã PK;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

( Đã ký và đóng dấu)

**Hồ Thị Triết**